

Bản án số: **260/2018/HSST**
Ngày: 03 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Khuynh**

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03/10/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 265/2018/HSST ngày 04/9/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2018/QĐXXST-HS ngày 04/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/HPT-QĐ ngày 21/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Phạm Đình Th**, sinh năm: 1989. HKTT: Số 84 ngõ 49 phố ĐG, tổ 19 phường ĐG, Long Biên, Hà Nội. Chỗ ở: như trên. Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Phạm Đình Thiện – Chết. Con bà: Nguyễn Thị Khanh-SN: 1961. Gia đình có 02 anh em, bị can là thứ nhất. Vợ: Nguyễn Bích Ngọc-SN:1992. Có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 411 ngày 11/7/2018 và Lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo hiện áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 95, ngõ 49, tổ 19, phường ĐG, quận Long Biên, TP Hà Nội
(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Kế Q, sinh năm 1988

HKTT: Tổ 20, phường NT, quận Long Biên, TP Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đình Th và anh Nguyễn Đức H là quan hệ bạn bè với nhau. Khoảng 18h ngày 10/4/2018, anh Nguyễn Đức H và Phạm Đình Th chở nhau đi chơi bằng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen bạc BKS 29K1-243.85 của anh H. Khi về đến khu vực ngõ 53 phố ĐG, phường ĐG, Long Biên, Hà Nội, Th hỏi mượn anh H chiếc xe máy trên trong thời gian 02 ngày để về quê và hẹn chiều ngày 12/4/2018 sẽ đem xe trả cho anh H. Anh H đồng ý và giao xe máy trên cho Th cùng với đăng ký xe (mang tên chị gái anh H là Nguyễn Thị Phương Liên-SN:1986, HKTT: Tổ 19 phường ĐG, Long Biên, Hà Nội. Chiếc xe này chị Liên đã tặng lại anh H nhưng anh H chưa làm thủ tục đăng ký lại). Sau khi nhận xe Th sử dụng chiếc xe máy trên đi về Bắc Ninh đến khoảng 19h ngày 11/4/2018 thì Th đi xe ra Hà Nội. Lúc này, do không có tiền tiêu xài nên Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên của anh H. Th đã mang chiếc xe trên cùng với đăng ký xe đến cửa hàng cầm đồ số 664 phố Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, Long Biên bán cho anh Nguyễn Kế Q-SN:1988, HKTT: Tổ 24 phường NT, Long Biên được 3.000.000 đồng. Số tiền trên Th đã chi tiêu cá nhân hết. Tối ngày 12/4/2018 anh H nhiều lần gọi điện, nhắn tin cho Th để đòi xe máy nhưng do không có tiền để chuộc xe nên Th bỏ đi lang thang đến ngày 17/4/2018 Th đến cơ quan công an trình báo.

Ngày 17/4/2018, Phạm Đình Th giao nộp số tiền 25.000 đồng là số tiền còn lại sau khi bán xe máy của anh H.

Ngày 18/4/2018, anh Nguyễn Kế Q giao nộp: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen bạc BKS 29K1-243.85, 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Phương Liên, 01 giấy bán xe Th ghi ngày 11/4/2018.

Tại Kết luận định giá tài sản số 75 ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS Quận Long Biên kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen bạc BKS 29K1-243.85, SK: 549784, SM: 6549892 trị giá 6.000.000 đồng (BL 19)

Tại Kết luận giám định số 2220/C54-P5 ngày 31/5/2018 của Viện Khoa học hình sự-Tổng cục cảnh sát kết luận: Chữ ký, chữ viết trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Phạm Đình Th trên mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một người ký, viết ra (BL 34).

Tại Cáo trạng số 250 ngày 17/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Phạm Đình Th về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phạm Đình Th đã đủ yếu tố cấu thành tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự; điểm b, s, i khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đình Th mức án tù 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về dân sự: Không

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo 25.000 đồng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h ngày 10/4/2018, tại khu vực ngõ 53 phố ĐG, Long Biên, Hà Nội, Phạm Đình Th có hành vi mượn của anh Nguyễn Đức H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS BKS: 29K1-243.85 trị giá 6.000.000 đồng sau đó đem bán lấy 3.000.000 đồng để dùng tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Phạm Đình Th có đầy đủ dấu hiệu của tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản đã thu hồi trả cho bị hại. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả gây ra. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX thấy không cần thiết tách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 65 BLHS.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo số tiền 25.000 đồng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với anh Nguyễn Kế Q, quá trình điều tra xác định khi anh Q mua xe của Th anh không biết xe do Th phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh Q là có căn cứ.

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh Nguyễn Đức H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen bạc BKS 29K1-243.85 cùng 01 đăng ký xe. Anh H đã nhận lại tài sản và không đề nghị gì thêm về dân sự (118-119).

Quá trình điều tra Phạm Đình Th đã hoàn trả cho anh Nguyễn Kế Q số tiền 3.000.000 đồng (BL 129).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 1 Điều 135; Điều 136 – Bộ luật Tố tụng hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Th phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình Th 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Phạm Đình Th cho UBND phường ĐG, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Trả lại bị cáo 25.000 đồng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tang vật có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/8/2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Căn cứ Nghị quyết 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

4 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo đến phần liên quan đến quyền, lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương